

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **23/2020/TLDS - ST** ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn K - Sinh năm 1984.

Nơi ĐKNKTT: Làng M, xã PT, huyện NL, Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn CM, xã PT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị H - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn NT, xã NẤ, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị H trả cho anh Phạm Văn K số tiền mua phần bón năm 2018 còn nợ là 90.005.000đ (Chín mươi triệu, không trăm linh năm nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Phạm Văn K có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Lê Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Chị Lê Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.250.000đ, chị Lê Thị H thuộc trường hợp được giảm án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Giảm 50% án phí cho chị H, số tiền án phí chị Lê Thị Huệ phải nộp là 1.125.000đ (Một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Anh Phạm Văn K không phải chịu án phí. Trả lại cho anh K số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.250.000đ (Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/0011850 ngày 09/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh